

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VHTT

Thọ Xuân, ngày tháng năm 2024

V/v báo cáo kết quả tổ chức triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

Kính gửi:

- Các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Doanh nghiệp VNPT Thọ Xuân - Thường Xuân.

Thực hiện Công văn số 1817/STTTT-CNTT&TT ngày 02/8/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả tổ chức triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

Hiện nay, trên địa bàn toàn huyện Thọ Xuân đã có 33 hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị được Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định (*UBND huyện được phê duyệt cấp độ 2; 2 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, 30 xã, thị trấn được phê duyệt cấp độ 1*). Tuy nhiên, UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị sự nghiệp chưa tổ chức triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt (*chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo*). Để thực hiện nghiêm Công văn số 4179/UBND-CNTT ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Trong đó: ***“Tổ chức triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ cấp độ được phê duyệt trước ngày 31/10/2024”***. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả tổ chức triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, của các đơn vị về Chủ tịch UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa ***trước ngày 30/8/2024***.

- Báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất số lượng máy tính cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh ***trước ngày 25/8/2024***.

2. Văn phòng HĐND-UBND

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các phương án quản lý và kỹ thuật theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt theo quy định của Pháp luật. Trong đó ưu tiên triển khai hoàn thiện việc chuẩn hóa hệ thống mạng nội bộ theo các vùng mạng được phê duyệt; phối hợp với Trung tâm Viễn thông Thọ Xuân - Thường Xuân để rà soát các đường truyền Internet trong đơn vị, bảo đảm toàn bộ các máy tính của cán bộ công chức, viên chức được kết nối Internet tập trung **qua một đường truyền duy nhất trong đơn vị**.

Vận hành hệ thống thông tin báo cáo kết quả triển khai các phương án, tài liệu kiểm chứng theo mẫu tại *Phụ lục 02* kèm theo, gửi về UBND huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin) **trước ngày 27/8/2024**.

- Tổng hợp, đề xuất số lượng máy tính cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh (qua phòng Văn hóa và Thông tin) **trước ngày 25/8/2024** (Theo mẫu *Phụ lục 04*).

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các phương án quản lý và kỹ thuật theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt theo quy định của Pháp luật. Trong đó ưu tiên triển khai hoàn thiện việc chuẩn hóa hệ thống mạng nội bộ theo các vùng mạng được phê duyệt; phối hợp với Trung tâm Viễn thông Thọ Xuân - Thường Xuân rà soát các đường truyền Internet trong đơn vị, bảo đảm toàn bộ các máy tính của cán bộ công chức, viên chức được kết nối Internet tập trung qua một đường truyền duy nhất trong đơn vị, **xong trước ngày 15/9/2024**.

- Vận hành hệ thống thông tin báo cáo kết quả triển khai các phương án, tài liệu kiểm chứng theo mẫu tại *Phụ lục 03* kèm theo, gửi về UBND huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin) **trước ngày 26/8/2024**.

- Báo cáo về UBND huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin) đề xuất số lượng máy tính cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh **trước ngày 25/8/2024¹** (Theo mẫu *Phụ lục 04*).

4. Doanh nghiệp VNPT Thọ Xuân - Thường Xuân

Phối hợp Văn phòng HĐND-UBND, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát các đường truyền Internet, bảo đảm toàn bộ các máy tính của cán bộ công chức, viên chức được kết nối Internet tập trung qua một đường truyền duy nhất trong đơn vị; phương án quản lý và kỹ thuật theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt, hoàn thành công việc **trước ngày 30/8/2024**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần hỗ trợ, đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Doanh nghiệp VNPT Thọ Xuân- Thường Xuân để được hướng dẫn thực hiện.

Đầu mối liên hệ hỗ trợ:

¹ Công văn số 2378/UBND-VHTT ngày 17/7/2024 của UBND huyện về việc triển khai hệ thống phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh trong các cơ quan, đơn vị.

- Ông: Trần Ngọc Hưng – Phó Giám đốc Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa; ĐT: 0916.422.583

- Ông: Lê Công Thịnh Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin; ĐT: 0915758235

- Bà: Nguyễn Huyền Trang- Chuyên viên CNTT, VNPT Thọ Xuân - Thường Xuân, ĐT: 0947.888.765

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các P.CT UBND huyện;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 01

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHƯA TỔ CHỨC TRIỂN KHAI ĐẦY ĐỦ PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN THEO HỒ SƠ ĐỀ XUẤT CẤP ĐỘ AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

STT	Tên đơn vị	Tên hệ thống thông tin	Cấp độ	Ghi chú
1	UBND Huyện Thọ Xuân	Hệ thống thông tin tại UBND huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	2	- Phương án quản lý: + Chưa có Quyết định ban hành Quy trình vận hành, xử lý sự cố đối với hệ thống mạng; Quy trình vận hành, xử lý sự cố đối với máy chủ và ứng dụng; Quy trình quản lý an toàn dữ liệu.... - Phương án kỹ thuật: + Hệ thống mạng chưa được thiết kế theo hồ sơ cấp độ; chưa chuẩn hóa về 01 đường truyền kết nối Internet. + Chưa triển khai đầy đủ phần mềm phòng chống mã độc tập trung trên các máy tính tại đơn vị.
2	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
3	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
4	Thị trấn Thọ Xuân	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
5	Xã Bắc Lương	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
6	Xã Tây Hồ	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
7	Xã Thọ Lâm	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
8	Xã Xuân Giang	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Giang, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
9	Xã Thuận Minh	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
10	Xã Xuân Hồng	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai

		bộ tại UBND xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân		
11	Xã Xuân Minh	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
12	Xã Xuân Sinh	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
13	Xã Xuân Tín	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Tín, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
14	TT Sao Vàng	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã TT Sao vàng, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
15	Xã Nam Giang	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Nam Giang, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
16	Xã Thọ Diên	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
17	Xã Thọ Lập	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
18	Xã Thọ Xương	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
19	Xã Xuân Hòa	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Hòa, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
20	Xã Xuân Lai	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
21	Xã Xuân Phong	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Phong, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
22	Xã Trường Xuân	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
23	Xã Xuân Trường	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân trường, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
24	TT Lam Sơn	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã TT Lam Sơn, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai

25	Xã Quảng Phú	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
26	Xã Thọ Hải	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
27	Xã Thọ Lộc	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
28	Xã Xuân Bái	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
29	Xã Xuân Lập	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
30	Xã Xuân Hưng	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
31	Xã Xuân Phú	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
32	Xã Xuân Thiên	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai
33	Xã Phú Xuân	Hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã Phú Xuân, huyện Thọ Xuân	1	Chưa triển khai

Phụ lục 02
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI PHƯƠNG ÁN BẢO
ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN THEO HỒ SƠ ĐỀ XUẤT CẤP ĐỘ 2
ĐƯỢC PHÊ DUYỆT (Đề cương báo cáo cấp huyện)

I. Thông tin chung

1. Tên cơ quan, đơn vị:
2. Tên hệ thống thông tin được phê duyệt:
3. Cấp độ hệ thống thông tin được phê duyệt:
4. Đầu mối liên hệ:

II. Kết quả triển khai

A. Phương án quản lý

1. Quy định việc xây dựng, cập nhật và sửa đổi Quy chế bảo đảm an toàn thông tin

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
1.1	Ban hành Quyết định phê duyệt Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan, đơn vị	Cung cấp số Quyết định, ngày tháng, trích yếu ban hành Quy chế

2. Quy định về bảo đảm nguồn nhân lực

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
1.2	- Quy định về cán bộ được tuyển dụng vào vị trí làm về an toàn thông tin có trình độ, chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng; - Có quy định về việc thực hiện nội quy, quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho người sử dụng, cán bộ quản lý và vận hành hệ thống; - Có hình thức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho người sử dụng - Cán bộ chấm dứt hoặc thay đổi công việc phải thu hồi thẻ truy cập, thông tin được lưu trên các phương tiện lưu trữ, các trang thiết bị máy móc, phần cứng, phần mềm và các tài sản khác (nếu có) thuộc sở hữu của tổ chức	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

3. Quy định về Quản lý thiết kế, xây dựng hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
-----	------------------	---------------------

3.1	- Thiết kế an toàn hệ thống thông tin; - Có tài liệu mô tả quy mô, phạm vi và đối tượng sử dụng, khai thác, quản lý vận hành hệ thống thông tin; - Có tài liệu mô tả thiết kế và các thành phần của hệ thống thông tin.	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.
3.2	Thử nghiệm và nghiệm thu hệ thống: - Thực hiện kiểm thử hệ thống trước khi đưa vào vận hành, khai thác sử dụng	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

4. Quy định về Quản lý vận hành hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
4.1	Quản lý an toàn mạng: - Quản lý vận hành hoạt động bình thường của hệ thống - Cập nhật, sao lưu dự phòng và khôi phục hệ thống sau khi xảy ra sự cố - Truy cập và quản lý cấu hình của hệ thống - Cấu hình tối ưu, tăng cường bảo mật cho thiết bị hệ thống trước khi đưa vào vận hành, khai thác	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Quy trình vận hành, xử lý sự cố đối với hệ thống mạng
4.2	Quản lý an toàn máy chủ và ứng dụng: - Quản lý vận hành hoạt động bình thường của hệ thống máy chủ và dịch vụ; - Truy cập mạng của máy chủ; - Truy cập và quản trị máy chủ và ứng dụng; - Cập nhật, sao lưu dự phòng và khôi phục sau khi xảy ra sự cố.	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Quy trình vận hành, xử lý sự cố đối với máy chủ và ứng dụng
4.3	Quản lý an toàn dữ liệu: - Có phương án sao lưu dự phòng thông tin, dữ liệu, cấu hình hệ thống.	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Quy trình quản lý an toàn dữ liệu
4.4	Quản lý sự cố an toàn thông tin: - Phân nhóm sự cố an toàn thông tin; - Phương án tiếp nhận, phát hiện, phân loại và xử lý thông tin; - Kế hoạch ứng phó sự cố an toàn thông tin; - Giám sát, phát hiện và cảnh báo sự cố an toàn thông tin; - Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin; - Cơ chế phối hợp trong việc xử lý, khắc phục sự cố an toàn thông tin.	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố và Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin

4.5	Quản lý an toàn người sử dụng đầu cuối.	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Quy trình quản lý an toàn người sử dụng đầu cuối.
-----	---	--

5. Triển khai Phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin và Phương án Kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ các thành phần hoặc toàn bộ hệ thống thông tin

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng
5.1	<i>Phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin</i>	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.
5.2	<i>Phương án Kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ</i>	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

B. Phương án kỹ thuật

1. Yêu cầu về thiết kế hệ thống:

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng
1.1	Hệ thống mạng phải được thiết kế thành các vùng mạng độc lập theo Hồ sơ cấp độ được phê duyệt, trong đó: - Chỉ sử dụng 01 đường truyền Internet chính với địa chỉ IP tĩnh để cung cấp dịch vụ truy cập Internet cho toàn bộ người dùng trong cơ quan, đơn vị. - Đối với các kết nối mạng có dây từ máy tính người dùng được quy hoạch vào trong phân vùng mạng nội bộ (LAN). - Đối với các kết nối không dây dành cho người sử dụng và khách được quy hoạch vào trong vùng mạng không dây (WIFI). Mạng không dây (WIFI), thiết lập bảo vệ bởi mật khẩu an toàn.	Cung cấp bản sao Hợp đồng dịch vụ đường truyền Internet và địa chỉ IP tĩnh tại đơn vị
1.2	Có phương án quản lý truy cập giữa các vùng mạng và phòng chống xâm nhập, sử dụng sản phẩm Tường lửa có tích hợp chức năng phòng, chống xâm nhập hoặc phương án tương đương.	Cung cấp thông tin về thiết bị Modem/Router có tích hợp chức năng tường lửa hoặc thiết bị Tường lửa độc lập.
1.3	Có phương án quản lý truy cập, quản trị hệ thống từ xa an toàn	Cung cấp thông tin về thiết bị Modem/Router có tích hợp chức năng

		năng VPN hoặc thiết bị/giải pháp VPN tương ứng
1.4	Có phương án phòng chống mã độc cho máy trạm sử dụng sản phẩm Phòng chống mã độc hoặc phương án tương đương	Cung cấp danh sách các máy tính trong cơ quan, đơn vị được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh tại biểu mẫu 1 của Phụ lục II

2. Yêu cầu về thiết lập, cấu hình hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
2.1	Kiểm soát truy cập từ bên ngoài mạng	- Cung cấp thông tin về thiết bị Modem/Router có tích hợp chức năng VPN hoặc thiết bị/giải pháp VPN tương ứng - Cung cấp hình ảnh chụp các thiết lập trên thiết bị.
2.2	Kiểm soát truy cập từ bên trong mạng	- Cung cấp thông tin về thiết bị Modem/Router có tích hợp chức năng VPN hoặc thiết bị/giải pháp VPN tương ứng - Cung cấp hình ảnh chụp các thiết lập trên thiết bị
2.3	Nhật ký hệ thống: Thiết lập chức năng ghi, lưu trữ nhật ký hệ thống trên các thiết bị mạng chính	Cung cấp hình ảnh chụp chức năng nhật ký hệ thống trên các thiết bị mạng chính (Modem/Router; Firewall,...)
2.4	Phòng chống xâm nhập: - Có phương án phòng chống xâm nhập để bảo vệ vùng DMZ và vùng máy chủ nội bộ; - Định kỳ cập nhật cơ sở dữ liệu dấu hiệu phát hiện tấn công mạng (Signatures)	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng: - Cấu hình chính sách phòng chống xâm nhập vào vùng DMZ và vùng máy chủ nội bộ (nếu có) - Cấu hình chính sách cập nhật cơ sở dữ liệu dấu hiệu phát hiện tấn công mạng trên thiết bị mạng chính (Modem/Router; Firewall)
2.5	Bảo vệ thiết bị hệ thống - Cấu hình chức năng xác thực trên các thiết bị hệ thống (nếu hỗ trợ) để xác thực người dùng khi quản trị thiết bị trực tiếp hoặc từ xa - Thiết lập cấu hình chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn (nếu hỗ trợ) khi truy cập, quản trị thiết bị từ xa - Cấu hình thiết bị (nếu hỗ trợ) chỉ cho	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các thiết bị

	phép hạn chế các địa chỉ mạng có thể kết nối, quản trị thiết bị từ xa	
--	---	--

3. Yêu cầu về thiết lập cấu hình bảo mật cho máy chủ

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
3.1	Thiết lập cấu hình chức năng xác thực trên máy chủ để bảo đảm việc xác thực khi đăng nhập vào máy chủ an toàn: - Thiết lập chính sách xác thực trên máy chủ để xác thực người dùng khi truy cập, quản lý và sử dụng máy chủ; - Thay đổi các tài khoản mặc định trên hệ thống hoặc vô hiệu hóa (nếu không sử dụng); - Thiết lập cấu hình máy chủ để đảm bảo an toàn mật khẩu người sử dụng	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các máy chủ
3.2	Thiết lập cấu hình chức năng kiểm soát truy cập trên máy chủ để bảo đảm việc truy cập, sử dụng máy chủ an toàn sau khi đăng nhập thành công: - Thiết lập hệ thống chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị máy chủ từ xa; - Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi máy chủ không nhận được yêu cầu từ người dùng	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các máy chủ
3.3	Thiết lập cấu hình chức năng ghi nhật ký hệ thống (log) trên các máy chủ về: - Bật chức năng ghi log; - Thông tin ghi log; - Thời gian, dung lượng ghi log trong khoảng thời gian tối thiểu 01 tháng	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các máy chủ
3.4	Thiết lập cấu hình bảo mật trên máy chủ để bảo vệ tấn công xâm nhập từ bên ngoài. a) Loại bỏ các tài khoản không sử dụng, các tài khoản không còn hợp lệ trên máy chủ; b) Sử dụng tường lửa của hệ điều hành và hệ thống để cấm các truy cập trái phép tới máy chủ; c) Vô hiệu hóa các giao thức mạng không an toàn, các dịch vụ hệ thống không sử dụng; d) Có phương án cập nhật bản vá, xử lý điểm yếu an toàn thông tin cho hệ điều hành và các dịch vụ hệ thống trên máy chủ	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các máy chủ
3.5	Thiết lập cấu hình chức năng phòng, chống mã độc trên máy chủ về: Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc; Dò quét mã độc; Xử lý mã độc; Quản lý	Cung cấp danh sách các máy chủ trong cơ quan, đơn vị được cài đặt phần mềm phòng

	tập trung phần mềm phòng chống mã độc... để phòng chống mã độc cho máy chủ.	chống mã độc tập trung của tỉnh biểu mẫu 2 của Phụ lục II
3.6	Xử lý máy chủ khi chuyển giao: Mô tả phương án kỹ thuật, công cụ để cho phép xóa sạch dữ liệu; sao lưu dữ liệu phòng dữ liệu khi chuyển giao hoặc thay đổi mục đích sử dụng.	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

4. Yêu cầu về thiết lập cấu hình bảo mật cho ứng dụng

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
4.1	Thiết lập cấu hình chức năng xác thực trên ứng dụng để bảo đảm việc xác thực khi đăng nhập vào ứng dụng an toàn.	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên ứng dụng
4.2	Thiết lập cấu hình chức năng kiểm soát truy cập trên ứng dụng để bảo đảm việc truy cập, sử dụng ứng dụng an toàn sau khi đăng nhập thành công, bao gồm: - Thiết lập hệ thống chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị ứng dụng từ xa; - Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi ứng dụng không nhận được yêu cầu từ người dùng; - Giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị ứng dụng từ xa	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên ứng dụng
4.3	Thiết lập cấu hình chức năng ghi nhật ký hệ thống (log) trên các ứng dụng về: - Bật chức năng ghi log; - Thông tin ghi log; - Thời gian, dung lượng ghi log trong khoảng thời gian tối thiểu 01 tháng.	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên ứng dụng
4.4	Có chức năng kiểm tra tính hợp lệ của thông tin, dữ liệu đầu vào trước khi xử lý	Cung cấp hình ảnh chụp thiết lập các chức năng trên các máy chủ

5. Yêu cầu về cấu hình bảo mật cho dữ liệu

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
5.1	Thiết lập cấu hình trên hệ thống lưu trữ để sao lưu dữ liệu phòng dữ liệu: Các thông tin yêu cầu sao lưu dữ liệu phòng; Phân loại dữ liệu sao lưu dữ liệu phòng; Hệ thống sao lưu dữ liệu phòng...	- Cung cấp thông tin về hệ thống/thiết bị phục vụ việc lưu trữ dữ liệu phòng dữ liệu - Cung cấp thông tin về các loại dữ liệu sao lưu dữ liệu phòng

Phụ lục 03**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN THEO HỒ SƠ ĐỀ XUẤT CẤP ĐỘ 1 ĐƯỢC PHÊ DUYỆT (Đề cương báo cáo cấp xã và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện)****I. Thông tin chung**

1. Tên cơ quan, đơn vị:
2. Tên hệ thống thông tin được phê duyệt:
3. Cấp độ hệ thống thông tin được phê duyệt:
4. Đầu mối liên hệ:

II. Kết quả triển khai**A. Phương án quản lý**

1. Quy định việc xây dựng, cập nhật và sửa đổi Quy chế bảo đảm an toàn thông tin

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
1.1	Ban hành Quyết định phê duyệt Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan, đơn vị	Cung cấp số Quyết định, ngày tháng, trích yếu ban hành Quy chế

2. Quy định về bảo đảm nguồn nhân lực

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
2.1	- Quy định về cán bộ được tuyển dụng vào vị trí làm về an toàn thông tin có trình độ, chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng; - Có quy định về việc thực hiện nội quy, quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho người sử dụng, cán bộ quản lý và vận hành hệ thống; - Có hình thức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho người sử dụng; - Cán bộ chấm dứt hoặc thay đổi công việc phải thu hồi thẻ truy cập, thông tin được lưu trên các phương tiện lưu trữ, các trang thiết bị máy móc, phần cứng, phần mềm và các tài sản khác (nếu có) thuộc sở hữu của tổ chức.	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. (Ví dụ: Tại điều 5, Quy chế bảo đảm an toàn thông tin đã quy định các nội dung về bảo đảm nguồn nhân lực, bao gồm:.....)

3. Quy định về Quản lý thiết kế, xây dựng hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
3.1	Thiết kế an toàn hệ thống thông tin: - Có tài liệu mô tả quy mô, phạm vi và đối tượng sử dụng, khai thác, quản lý vận hành hệ thống thông tin;	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

	- Có tài liệu mô tả thiết kế và các thành phần của hệ thống thông tin.	
3.2	Thử nghiệm và nghiệm thu hệ thống: - Thực hiện kiểm thử hệ thống trước khi đưa vào vận hành, khai thác sử dụng	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

4. Quy định về Quản lý vận hành hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
4.1	Quản lý an toàn mạng: - Quản lý vận hành hoạt động bình thường của hệ thống - Cập nhật, sao lưu dự phòng và khôi phục hệ thống sau khi xảy ra sự cố - Truy cập và quản lý cấu hình của hệ thống - Cấu hình tối ưu, tăng cường bảo mật cho thiết bị hệ thống trước khi đưa vào vận hành, khai thác	- Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị. - Cung cấp số Quyết định ban hành Quy trình vận hành, xử lý sự cố đối với hệ thống mạng
4.2	Quản lý an toàn dữ liệu: - Có phương án sao lưu dự phòng thông tin, dữ liệu, cấu hình hệ thống	Cung cấp thông tin về quy định trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

5. Triển khai Phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin và Phương án Kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ các thành phần hoặc toàn bộ hệ thống thông tin

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
5.1	Phương án Quản lý rủi ro an toàn thông tin	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.
5.2	Phương án Kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ	Cung cấp thông tin về các quy định trên trong Quy chế hoặc văn bản có liên quan tại đơn vị.

B. Phương án kỹ thuật

1. Yêu cầu về thiết kế hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
-----	------------------	---------------------

1.1	Hệ thống mạng phải được thiết kế thành các vùng mạng độc lập theo Hồ sơ cấp độ được phê duyệt, trong đó: - Chỉ sử dụng 01 đường truyền Internet chính với địa chỉ IP tĩnh để cung cấp dịch vụ truy cập Internet cho toàn bộ người dùng trong cơ quan, đơn vị. - Đối với các kết nối mạng có dây từ máy tính người dùng được quy hoạch vào trong phân vùng mạng nội bộ (LAN). - Đối với các kết nối không dây dành cho người sử dụng và khách được quy hoạch vào trong vùng mạng không dây (WIFI). Mạng không dây (WIFI), thiết lập bảo vệ bởi mật khẩu an toàn	- Cung cấp bản sao Hợp đồng dịch vụ đường truyền Internet và địa chỉ IP tĩnh tại đơn vị. - Cung cấp danh sách định danh tên máy tính, tên người sử dụng, địa chỉ IP nội bộ theo quy hoạch, địa chỉ MAC theo biểu mẫu 1 của Phụ lục II.
1.2	Có phương án quản lý truy cập giữa các vùng mạng và phòng chống xâm nhập, sử dụng sản phẩm Tường lửa có tích hợp chức năng phòng, chống xâm nhập hoặc phương án tương đương	Cung cấp thông tin về thiết bị Modem/Router có tích hợp chức năng tường lửa hoặc thiết bị Tường lửa độc lập.
1.3	Có phương án phòng chống mã độc cho máy trạm sử dụng sản phẩm Phòng chống mã độc hoặc phương án tương đương	Cung cấp danh sách các máy tính trong cơ quan, đơn vị được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh tại biểu mẫu 1 của Phụ lục II

2. Yêu cầu về thiết lập, cấu hình hệ thống

STT	Nội dung yêu cầu	Tài liệu kiểm chứng
2.1	Nhật ký hệ thống: Thiết lập chức năng ghi, lưu trữ nhật ký hệ thống trên các thiết bị mạng chính	Cung cấp hình ảnh chụp chức năng thiết lập nhật ký hệ thống trên các thiết bị mạng chính (Modem/Router; Firewall,...)
2.2	Phòng chống xâm nhập: Định kỳ cập nhật cơ sở dữ liệu dấu hiệu phát hiện tấn công mạng (Signatures)	Cung cấp hình ảnh chụp chức năng cập nhật cơ sở dữ liệu dấu hiệu phát hiện tấn công mạng trên thiết bị mạng chính (Modem/Router; Firewall)

TIÊU MẪU 1: DANH SÁCH ĐỊNH DANH MÁY TÍNH CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG ĐƠN VỊ

STT	Tên máy tính	Người sử dụng/Chức vụ/Phòng ban	Địa chỉ IP theo quy hoạch	Hệ điều hành	Địa chỉ MAC	Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung
1	(1) VP_NVA	(2) Nguyễn Văn A/Văn phòng Sở	(3) 10.136.88.5	(4) Windows 10	(5) E0-D0-45-3C-75-78	(6) Đã cài đặt
2						
3						

Trong đó:

(1): Tên máy tính đang sử dụng: Tên máy tính phải được đặt theo định danh cán bộ đang sử dụng. Ví dụ cán bộ tên là Nguyễn Văn A, Văn phòng Sở thì tên máy đặt là: VP_NVA

(2) Thông tin người sử dụng máy tính/Chức vụ/Phòng ban

(3) Địa chỉ IP theo quy hoạch: Địa chỉ IP LAN của máy tính theo quy hoạch địa chỉ IP theo Hồ sơ đề xuất cấp độ. (4) Hệ điều hành: Thông tin hệ điều hành máy tính đang sử dụng

(5) Địa chỉ MAC: Thông tin địa chỉ Card mạng của máy tính.

(6) Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung: Thống kê máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có kết nối, chia sẻ thông tin về Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh.

**BIỂU MẪU 2: DANH SÁCH CÁC MÁY CHỦ CÀI ĐẶT PHẦN MỀM
PHÒNG CHỐNG MÃ ĐỘC TẬP TRUNG**

STT	Tên máy chủ	Chức năng	Địa chỉ IP theo quy hoạch	Hệ điều hành	Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung
1	(1) SERVER-01	(2) Máy chủ cài đặt phần mềm Quản lý Bệnh viện	(3) 192.168.1.10	(4) Windows Server 2019	(5) Đã cài đặt
2					
3					

Trong đó:

(1): Tên máy chủ: Tên máy chủ phải đặt tương ứng theo thông tin trong thuyết minh Hồ sơ đề xuất cấp độ.

(2) Chức năng: Mô tả tóm tắt chức năng máy chủ đang cung cấp

(3) Địa chỉ IP theo quy hoạch: Địa chỉ IP LAN của máy chủ theo quy hoạch địa chỉ IP theo Hồ sơ đề xuất cấp độ. (4) Hệ điều hành: Thông tin hệ điều hành máy chủ đang sử dụng

(5) Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung: Thống kê máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có kết nối, chia sẻ thông tin về Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh.

Phụ lục 04**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG MÁY TÍNH CÀI ĐẶT PHẦN MỀM PHÒNG CHỐNG MÃ ĐỘC TẬP TRUNG CỦA TỈNH**

STT	Tên đơn vị	Số lượng
1.	UBND huyện Thọ Xuân	
2.	UBND xã	
3.		
.		
.		
25.	Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện	
26.	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	